

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG SED
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG SED

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SED ENERGY MANAGEMENT AND DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110076869

3. Ngày thành lập: 28/07/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô số 3, Tầng 3 - Tòa nhà CT1, KĐT Dream Town, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0914544449

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ đấu giá)	4610
6.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
7.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
12.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
13.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
14.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
15.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, chứng khoán và hôn nhân có yếu tố nước ngoài);	7020

16.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình - Khảo sát địa chất công trình - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Thiết kế kết cấu công trình - Thiết kế cơ - điện công trình - Thiết kế cấp - thoát nước công trình - Thiết kế xây dựng công trình khai thác mỏ - Thiết kế xây dựng công trình giao thông - Thiết kế xây dựng công trình cấp nước - thoát nước; xử lý chất thải rắn - Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều - Giám sát công tác xây dựng công trình - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình - Thiết kế, giám sát hệ thống thông tin liên lạc, viễn thông trong công trình - Thiết kế, giám sát công tác hoàn thiện công trình xây dựng - Định giá xây dựng - Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình - Thiết kế, tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy; - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng; - Tư vấn đấu thầu (trừ hoạt động kiểm toán);	7110
17.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
18.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
19.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
20.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
21.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Trừ tư vấn chứng khoán, thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng, Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập)	7490
22.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
23.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
24.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
25.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (Không bao gồm sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội bằng kim loại)	2599
26.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
27.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
28.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
29.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640

30.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
31.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
32.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
33.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
34.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
35.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
36.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
37.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đầu giá)	4791
38.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
39.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
40.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
41.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
42.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
43.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
44.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
45.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
46.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
47.	Sản xuất điện Chi tiết: - Nhóm này gồm hoạt động sản xuất điện từ năng lượng mặt trời;	3511(Chính)
48.	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Bán buôn, bán lẻ điện	3512
49.	Xây dựng nhà để ở	4101
50.	Xây dựng nhà không để ở	4102
51.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
52.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
53.	Xây dựng công trình điện	4221
54.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
55.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
56.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
57.	Xây dựng công trình thủy	4291
58.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
59.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
60.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
61.	Phá dỡ	4311
62.	Chuẩn bị mặt bằng (trừ hoạt động nổ mìn)	4312
63.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

64.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
-----	--	------

6. **Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 100.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LƯU MINH TIỀN	Tổ dân phố số 6, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	75,000	0340870005 15	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	75.000	750.000.000	75,000		
2	NGUYỄN XUÂN HÒA	Số 14 ngõ 138 Tân Ấp, Phường Phúc Xá, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	0350850113 44	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000		

3	NGUYỄN THỊ MÙI	Thôn Dền, Xã Di Trạch, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	5,000	040179027240
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	5.000	50.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LƯU MINH TIẾN

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 19/08/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034087000515

Ngày cấp: 10/04/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố số 6, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ dân phố số 6, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội